

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.
- Căn cứ khoản 3, khoản 5 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 2, khoản 9 Điều 26 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2023 của các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2023/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2023, về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 28/11/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó:

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị L**, sinh năm 2000.
- Bị đơn: Anh **Hoàng Văn H**, sinh năm 1984.
- Đều có địa chỉ: **thôn P, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh.**

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Căn cứ vào kết quả phân tích ADN số 2303071 ngày 04/10/2023 của **Công ty cổ phần D** kết luận: anh **Hoàng Văn H**, sinh năm 1984 và cháu **Hoàng Như Q**, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2020 không có quan hệ huyết thống Cha - Con.

- Nay các đương sự: chị **Đinh Thị L** và anh **Hoàng Văn H** thống nhất cháu **Hoàng Như Q** không phải là con đẻ của anh **Hoàng Văn H**.

- Về án phí: Chị **Đinh Thị L** được miễn án phí. Trả lại cho chị **Đinh Thị L** 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0012610 ngày 07/8/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đàm Hà.

Anh **Hoàng Văn H** phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đầm Hà.
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Đầm Hà;
- Lưu hồ sơ; Quyết định.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Việt Thành**